

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI - QUỐC	
Một năm... 5.000	6.000	Một năm... 5.000	6.000
Sáu tháng... 2.500	3.000	Sáu tháng... 2.500	3.000
Ba tháng... 1.500	2.000	Ba tháng... 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho
M. TRẦN-DINH-PHIÊN - A1
đang quảng cáo việc riêng,
xin thương - nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUỶNH-THỨC-KHANG
Quản lý
TRẦN-DINH-PHIÊN

啟 La Voix du Peuple 民
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÀO-QUÁN
Số 173, đường Đông-bà, Huế
Hộp thư: số 61
Gây thép nói: số 62
Giấy thép: TIENGDAN - Huế

Có hiệu biết
nhau, thì hết lòng
nghỉ nhau.

Một giờ tiếp chuyện CÙNG HAI NHÀ DU-LỊCH PHÁP

(BÀ VIOLLIS VÀ ÔNG HÉBERARD)

AI cũng biết trong nhíp quan Đông-trưởng thuộc địa Reynaud sang Đông-dương các nhà báo ở Paris có phái người cùng đi quan sát tình hình xứ này. Nay quan Tổng-trưởng đã về Pháp, trong đám du-lịch có Bà Viollis phóng sự viên chủ bút PEITIT PARISIEN và ông Hébrard một nhà trẻ thuật, vì phần sự làm báo và viết sách nên còn lưu lại quan sát một lần nữa. Ngày 24-11-31 hai nhà du lịch và ông Lê-Trung-Ngĩa (chủ báo Đông dương ở Trung Nam) đi ngang qua Huế, buổi mai vào thăm cụ Sào-Nam, chiều 5 giờ có ghé lại thăm bản báo.

Sau khi chào hỏi và ngồi yên, Bà Viollis cùng ông Hébrard bắt đầu hỏi công việc làm báo ở xứ này, ký giả trả lời sơ lược. Bà Viollis nói chuyện ôn hòa và thông hoạt mà viết rất lanh lẹ, vừa nói vừa chép mà câu nói vẫn tiếp tục, tỏ ra một nhà viết báo có tài. Ông Hébrard thì ít nói nhưng chép cũng nhanh lắm.

Kể bà Viollis hỏi tiếp:
- Nghe ông trước giờ làm dân biểu, sao lại từ chức? Có lẽ không có lòng hợp tác với chính phủ sao?
Ký giả: - Nếu không có lòng hợp tác thì tôi có ra ứng cử dân biểu làm gì? Tôi làm dân biểu trên 2 năm đã 3 kỳ hội đồng, cùng anh em trong viện đem những tình hình và dân ý mà bày tỏ cùng chính-phủ, song vì một cái việc mới lập, thành phố chưa có lòng tin, mà nhất là đối với tôi, vì cái lịch sử cá nhân đã qua, không sao mà tiêu mất mối nghi ngại. Kỳ hội thứ 3, vì bài diễn văn có xung đột đối chất, buộc tôi phải từ chức, nào phải là không có lòng hợp tác đâu!

Bà: - Gần đây trong xứ có những cuộc biểu tình biến loạn này nọ, người Anam có lẽ xu hướng theo chủ nghĩa cộng sản của Lê-ninh sao?
Ký giả: - Nói cho thực tình người Anam chúng tôi phần nhiều chẳng rõ chủ nghĩa cộng sản là gì; theo như tin các nhà chuyên trách điều tra, chẳng qua một người trẻ tuổi đi ra nước ngoài, học cách tuyên truyền phá hoại, thừa nhíp thả ra đó thôi; còn nhân dân số ở nghe lầm theo quỷ, là vì cuộc sinh hoạt trong xứ, cả về xu hướng và tình thần, gần như bị bế tắc, nên người nhíp thì bùng ra, không chỉ cộng sản Lê-ninh, bất kỳ cái gì mà nghe người ta nói có thể hơ hơi được, thì nhắm mắt theo theo; nói cho rõ là cái đối và cái đối nó giục sau lưng, cùng đường mà phải chạy nhào, chứ không phải biết rõ học thuyết chủ nghĩa của Lê-ninh là lợi hại gì.

Bà: - Dân gian và các nhà báo thường phê phán cái tệ tham nhũng của quan lại bản xứ, ông đối với quan lại thế nào?
Ký giả: - Nói đến cái tệ tham nhũng quan lại bản xứ thì tôi có cảm tưởng không thể chối, và chính người Pháp cũng hiểu thừa ra. Song nói quan lại hư thì lấy người dân mà thay vào? Có lẽ đáng người Nhật hay người Anh sang đây làm việc hay sao? Theo như ý tôi, quyền ở trong tay người Pháp, thì cái trách nhiệm trông thành lại rơi xuống tay người Pháp. Bởi vì quan lại mà quyền hạn phần mình

thường phạt nghiêm bình, lại có cơ quan giám đốc cho bản báo, không có cái ý dụng tăng và dùng người theo ý riêng, thì cái tệ tham nhũng cũng trừ dần được.
Bà: - Đối với công việc người Pháp mở mang xứ này, ông thế nào?
Ký giả: - Tôi vẫn công nhận người Pháp mở mang công việc ở xứ này, có lẽ từ nay về sau, còn mở mang to tát nữa. Song sự mở mang phương tiện về số ít. Xin nói một việc học: nhà trường mỗi nơi cũng có, mà biết bao nhiêu học trò trẻ con, vì qui luật phiên phúc và hạn chế mà không được vào học?..

Bà: - Người Pháp và người Nam, ngày nay so với 20 năm về trước, gần xa khác nhau thế nào?
Ký giả: - Cái bờ ngăn trở làm cho người Nam người Pháp cách xa nhau vẫn không giảm bớt bao nhiêu. Vì cái cơ chế tình phong tục ngôn ngữ không đồng nhau, sĩ phu Anam về 20 năm trước kia có ý ghét và sợ người Pháp, nên không những không muốn gần, mà lại còn tránh xa nữa kia. Gần vài mươi năm nay có hấp thụ Âu hóa nhiều ít, có kẻ muốn gần người Pháp, mà người Pháp lại không muốn gần. Lại gì, những kẻ đã là học thức, có quan niệm quốc gia chính trị, thì không hay a-dục, mà hay nói thẳng; mà những người như thế thì không khỏi mang cái tiếng là phản đối và tình nghi. Vì thế nên những người mà người Pháp nhắc là thân cận, phần nhiều là vì danh trước bằng lộc và một ít vị riêng, ngoài ra sĩ phu vẫn còn cách nhau tại cái bờ chưa hiểu thấu nhau kia.

Bà: - Người Nam đối với cuộc du lịch của quan Tổng-trưởng thế nào?
Ký giả: - Từ nước Nam phục dưới quyền bảo hộ nước Pháp trên nửa thế kỷ này, chính trị thì hành ở xứ này vẫn giao cho các quan cai trị. Nay nhân cuộc biến loạn vừa qua mà một vị Tổng-trưởng quyền cao vọng trọng bên Pháp thân hành đến khảo sát ảnh hưởng không phải là nhỏ; nên người Nam rất trông đợi thực sự sau này...

Nói đến đây ký giả có đưa cho hai nhà du lịch xem một bản chép cái tờ của ký giả để giới thiệu quan Tổng-trưởng thuộc địa, và thuật mấy câu trong khi tiếp chuyện quan chánh văn phòng Bộ Thuộc địa Gaston Joseph.
Ông Hébrard lại muốn biết cái cách tìm duyệt báo giới quốc văn ở Đông-dương, cũng ở Trung-kỳ và ông có báo dịch vài đoạn. Bà Viollis và ông Hébrard cùng ông Lê-trung-Ngĩa từ giả ra về và nói ngày mai sẽ khởi hành ra Vinh rồi đi luôn ra Bắc.

HUỶNH-THỨC-KHANG

VAN-VAN

CẢM TÁC

Thăm thoát hai mươi một tuổi đầu.
Thoi đưa ngày tháng nghĩ mà đau.
Mười năm đèn sách công đầy đặn,
Mười năm non sông bước dãi đầu.
Thẹn với cô hoa tươi lán héo,
Buồn trông thời thế bể liên đầu.
Nỗi niềm tâm sự ai hay chăng?
Kìa biển trăm luân bến ở đâu?

II
Gian nan là nợ kẻ mây râu,
Nên hay đem vui đổi cái sầu.
Trường học trời ra công dạy bảo,
Cuộc đời đất thả máy xoay mau.
Tráng kia khuyết đó tròn liền đó,
Hoa nở tàn lâu rồi cũng lâu.
Chắc hẳn trời kia không nỡ phụ,
Non còn cao đó bể còn sâu!

Biên-Minh

ĐI XA NHỚ NHÀ
Bóng chiều lơ lửng ngả về Tây,
Ngắm cảnh lòng riêng riết lưỡng
ngần ngáy.
Gốc từ nhiều năm lo nản héo,
Bên lan đương nở sự mưa lay.
Thần ngự ngân bóng bèo theo nước,
Mặt trời mà trong núi khuất mây.
Ngột ngột ngạt lòng thân lữ thứ,
Biết cùng ai tỏ cái buồn đây!..
Ph. V.

TÌNH-HÌNH TRUNG-NHẤT

Tin thêm về trận đánh ở Tả tá cấp nhĩ
Phụng-thiên, 22 Novembre. - Bản đại doanh Nhật có đăng tin thêm về cuộc đánh tại Tả tá cấp nhĩ. Quân Nhật đóng 403 nghìn người và có 25 chiếc súng đại bác và một đội tàu bay. Quân Tàu đóng 3 vạn. Khi giao chiến thì trời rất lạnh. Quân Tàu trước khi bỏ đi đã phá cả trại lính. Quân Nhật trong mấy ngày sau rất khổ.

Tướng giới Thạch và Trương học Lương
Thiên-tân, 23 Novembre. Theo tin hãng thông tin Renzo thì Tướng-giới-Thạch sẽ đánh đến tận miệt cho Trương học-Lương bữa 19 Novembre, báo Trương giới lời khuyên khích các tướng sĩ ở Nhữ-hà và Tả tá cấp nhĩ, và báo sự thắng tại Mãn-châu.

Người ta nói rằng Trương học-Lương đi đến một nhà ngân hàng Trung-hoa mà rút ra 20 triệu Yên và đem số bạc đó đi vào một ngân hàng Mỹ.

Thái độ Nhật bản
Đông-kinh, 21 Novembre. - Chính phủ Nhật-bản trước lên cho đại biểu Nhật ở hội quốc-liên là Yoshi-Zawa báo kháng nghị đưa dự định đình-chiến. Vì hiện nay tuy không có trận đánh khác nhưng tình hình ở Mãn-châu rất nghiêm trọng và rất quan trọng cho trật tự và hòa-bình các nước Nhật phải dự bị mà hỗ trợ cho liên-dân.

Viện ngoại trưởng mới của Tàu
Thượng-hải, 25 Novembre. - Cố Duy Quốc nguyên thủ tướng đã được cử làm Tổng-trưởng bộ ngoại giao, vì từ khi Vương-chính-Đinh từ chức, chưa có ai thay vào.

Tướng giới Thạch sẽ đến Bắc-kinh
Bắc-kinh, 23 Novembre. - Hiện nay ở Bắc-kinh đương chờ Tướng đến để hội kiến với Trương học Lương để quyết nghị về việc đối với tình hình Mãn-châu. Theo các tin ở Bắc-kinh thì việc từ chức của người Tàu do người Nhật giám đốc ở Mãn-châu vẫn chưa dứt hẳn.

Cự lại việc để chế hàng Nhật
Thượng-hải, 23 Novembre. - Hội đồng thành phố tại Tô giới quốc tế ở Thượng-hải đã quyết định rằng từ nay các sự kiện chiếm những hàng hóa Nhật, bởi hội bãi Nhật, sẽ coi như là trong cướp. Điều quyết nghị này đã làm sự bất hòa giữa các hội bãi Nhật, và có 6 người trong hội này đã bị bắt.

(Xem tiếp trang ba. Việc thế giới)

QUÂN - PHÍ CỦA CÁC NƯỚC

trên thế-giới ngày nay
KHÔNG KHÁC CHI TRƯỚC TRẬN ĐẠI-CHIẾN

Từ trước đến nay thế giới còn có trận chiến tranh nào ghê gớm bằng trận Âu-châu Đại-chiến 1914?
Trong trận đánh kinh-thiên động-dị này chiến trường rất rộng, rất nhiều, mà số cường quốc dự chiến xưa nay có trên ấy là nhiều nhất; và lại quân phi thì không sao kể hết mà chiến cụ lại tinh xảo quá sự dự đoán của liệt cường. Sự tồn tại của các nước đã dự vào cuộc chiến giết kia có nhà thống kê đã tin ra là một triệu, một ực triệu phật lạng (1.100.000.000.000 franc). Các nhà lập quan thấy vậy cho rằng cái vết thương đau thắm kia còn đó, cả thế giới trông thấy mà phải rung mình, cái tư tưởng chiến tranh, từ nay không còn sống sót. Nhưng kể về thực sự thì từ ngày lễ đình chiến 1918 đến nay, nước nọ đánh quyền với nước này, xứ kia tìm phương chiếm lãnh xứ khác, trên sân khấu quốc tế cái tưởng chiến tranh hoặc đương pho diễn hoặc ngầm ngầm chờ lúc ven màn, không biết ngày nào là công tận.

Vừa rồi có tờ «Nữ-vực Thời báo» (New York Times) bên Mỹ có đăng một bản quân phi của các nước sau trận Âu-chiến đến nay, rất tường tận. Các quân phi đó nói về số binh quân thì mỗi năm tăng cộng một số đến 1 ức 3 nghìn triệu phật lạng (103.000.000.000 franc). Mà trong các liệt quốc trên thế giới thì có 17 nước quân phi mỗi năm có trên một nghìn triệu (un milliard) phật lạng:

Nước	Phật lạng
Huê Kỳ (Etats Unis)	17.085.625.000
Nga (Russie)	14.375.667.675
Pháp (France)	11.674.000.000
Anh (Angleterre)	11.631.375.000
(trừ các thuộc địa)	6.223.662.500
Ý Đại lợi (Italie)	5.921.537.540
Nhật bản (Japon)	5.289.690.550
Ấn độ (Inde)	4.298.076.000
Đức (Allemagne)	2.814.582.500
Tây ban nha (Espagne)	2.357.291.250
Trung hoa (Chine)	2.301.825.000
Bi lan (Pologne)	1.375.148.000
Brazil	1.341.180.000
Lô mã ni (Roumanie)	1.279.725.000
Tiếp khác (Tchecoslovaquie)	1.261.450.000
Yougoslavie	1.258.282.275
Argentina	1.158.387.500
México (Mexique)	1.158.387.500

Nói theo 17 nước vừa kể, các nước quân phi mỗi năm tăng số 500 triệu phật lạng là Thụy điển (Suède), Bỉ (Belgique), Pags Das, Chil Hylạp (Grèce), Gia nã đại (Canada) Hung gia lợi (Hongrie); các nước khác số quân phi ít hơn, cho xuống đến 6 triệu (như Luxembourg), T'eo các số thống kê kể trên, chúng ta biết rằng từ trận Âu-chiến đến nay thế giới đã không khiếp sợ và không những chỉ các nước không can thiệp đến trận Âu-chiến, mà cả các nước đã chia phần đều kia, ngày nay cũng vẫn một mực tiến hành trên con đường quân bị. Lại trong cái nỗ lực tăng cường của họ, họ cứ tin chắc rằng hải-quân, không-quân, lục-quân là đủ bảo chứng cho cuộc hòa bình. Cái bài học máu chảy xương chông kia không đủ làm cho các dân tộc, các chính phủ mở mắt ra trông. Ở thế kỷ này cái luật nhân quả trong sự chiến tranh và các chiến cụ đã tỏ rõ, thắm

It người nhận ra rằng cái hòa bình bởi vì lực ngày nay, chỉ là cái nguồn gốc chiến tranh ngày mai thôi.
Văn biết quân đội không phải là cái nhân trực tiếp của chiến tranh, nhưng nó là khí cụ của chiến tranh, nó là cái điều kiện «không có thì không được» (sine qua non). Hết không có người đánh giặc, thì không có giặc», câu nói ấy dễ hiểu và dùng với luận lý học làm sao? Thế mà biết bao nhiêu dân tộc còn chưa hiểu vì sao? là vì họ toàn sống, không hiểu thì ít, ở dưới cái «chánh thể» độc tài của sự sợ». Và cái quan niệm của họ đối với binh tranh đã bao nhiêu đời nhiệm kiến, làm cho trong não họ cái địa vị binh tranh chiếm một phần rất lớn, họ không có thể hiểu được rằng một nước có thể không có binh mã.....
Ta hãy xem cái cách giảng giải sau này của một nhà học giả Pháp thì biết thấy-lực không quân, chỉ là các vật để gây mối chiến tranh chứ phải dân là vật bảo chứng cho hòa bình như các đế-quốc nói bả:

Nếu nhân loại muốn ra khỏi cái vòng sắt mà cái chế độ quân phiệt khắp nơi đương hăm nhốt mình lại, thì thế nào cũng phải đem cái đại bại lý về quân bị để cho lý tính duyệt lại; lấy lý tính mà bàn giải thì không kể về phương diện các tinh.
Trong số mấy mươi nước cao lớn về quân phi có một số nước chỉ có một đạo quân để loe loe chơi, và lo về phần nội trị, vì các nước đó không có dính lụy về c-nghệ nghiệp giso cho lắm. Đó là phần các nước không có lòng ham muốn viễn vọng, sẽ không gây chiến tranh để chiếm đoạt, hoặc phá không cự lại, như các nước Đan-mạch (Danemark), Na oai (Norvège), Thụy-si (Suisse), Thụy-điền (Suède). Ta có thể thêm vào các nước này, những nước ở về Nam Mỹ-lục, vì các chuyện xung đột nhỏ mọn có thể đình đình ngay đó, mà không phải loang rộng ra.

Trên cuộc quốc gia xung đột đã đề riêng ra mấy nước, nhưng về phần các nước khác, cái chế độ quân phiệt có đầu toàn là hiền lành như vậy? Lại có nhiều nước đã quên mất cái lòng tranh đoạt bá quyền, mà cái lòng kỳ thị có nhờ chiến tranh mới thực hành được. Lại có nước khác đương lo sợ bị đánh, nên cũng muốn dự bị cho có thể đối phó trong lúc nguy cấp. Chính là đối với hai hạng cường-quốc sau đó mà ta muốn bàn rõ chỗ vô hiệu của vũ lực.

Đối với các nước có xa vọng về kinh tế ta sẽ bảo: «Thị trường trên thế giới không phải lấy đại bác mà chiếm được, mà phải lấy sản vật tinh xảo mà chiếm; và những nước xuất cảng nhiều hàng hóa như vậy, không cần phải có chiến cụ nhiều. Nếu so các số xuất cảng các nước, thì đã rõ sự thương mại một nước ở ngoài quốc không phải tùy theo vũ lực của nước ấy mà trôi nổi.
Đối với các nước chỉ lo gìn giữ bờ cõi của mình thì ta nói: «Vũ lực đầu có mạnh đến đâu cũng không thể giữ một nước cho khỏi bị đánh

được, vì chỉ một cuộc đồng minh là xô đổ một nước mạnh nhất trên thế giới như trở tay. Vũ lực không phải là một sự bảo hiểm cho cuộc chiến tranh, mà lại càng không thể bảo hiểm cho cuộc thắng trận. Nếu vậy có vũ lực mà cũng không khỏi bị đánh, không khỏi bị thua, thì cần chi lại phải đổ hàng nghìn triệu bạc mỗi năm vào cái hồ không đáy chiến tranh kia?»

Ấy đó, cái tư tưởng nhà học giả Pháp kia chính là một phần đồng thức giả hoàn cầu ngày nay đương đưa ra chương giống trống, là cái tư tưởng hòa bình, tài bình, dễ mấy lần đề khởi trước hội Quốc liên. Nhưng than ôi! ta đọc cái đoạn văn của nhà học giả Pháp thì như tưởng ở trong giấc mộng êm đềm, mà đến khi ta đọc các cái bản thống kê quân phi của tờ Thời báo Nữ-vực nói trên, thì cũng như tỉnh giấc mơ màng mà ngộ thẳng vào cái đời thực tế.

Ấy đó, cái tư tưởng nhà học giả Pháp kia chính là một phần đồng thức giả hoàn cầu ngày nay đương đưa ra chương giống trống, là cái tư tưởng hòa bình, tài bình, dễ mấy lần đề khởi trước hội Quốc liên. Nhưng than ôi! ta đọc cái đoạn văn của nhà học giả Pháp thì như tưởng ở trong giấc mộng êm đềm, mà đến khi ta đọc các cái bản thống kê quân phi của tờ Thời báo Nữ-vực nói trên, thì cũng như tỉnh giấc mơ màng mà ngộ thẳng vào cái đời thực tế.

CHUYÊN HAY

Tiền rằng xứ mình không có nhà đại phát minh!

Bất kỳ cá nhân hay xã hội, phải trong trường hợp xã giao mà thường nghe những tiếng tán dương và bài báng, cần nhất là phải để con mắt đến đường sau lưng những lời chê khen đó. Chúng ta đều không có cái não và con mắt như nhà đại phát minh Âu-Mỹ, ít nữa cũng phải có một cái gì làm mục thước để xem xét mà phán đoán, may ra mới khỏi đều sai lầm. Cái trò khen chê trên đời rất là phức tạp, song chúng ta chỉ xem xét cái «Vĩ sao?», nếu như cái «Vĩ» đó mà vì công lý, vì công tâm, không phải vì cái riêng, thì ta sẽ tin. Trái lại, vì danh, vì lợi, vì phẩm tước, vì quyền, vì... nói chung là có con ma lịch kỷ nó nằm đường sau lưng lời khen chê kia, thì chúng ta không nên tin mà lắm. Một chuyện phát minh có thủ trong đời sử ông Edison, đáng làm gương cho chúng ta về điều nói trên.

Ông vua phát minh nghệ thuật Edison mới tạ thế trong ngày tháng Octobre, ai cũng biết tiếng, không phải nhắc lại. Ông có thuật không phải nhắc lại. Ông có thuật mới chuyện như vậy:

Một bữa vợ có ông Giáp mời ông ăn tiệc. Đàng giờ ông đến thì đã có ông khách Ất ngồi đó; thế là trong đám tiệc có ba người: Giáp là chủ mà Ất với ông là khách. Trong khi dọn đồ ăn ra, mỗi một món gì bưng lên thì ông Giáp khen ngợi hết sức, nào đồ nấu khéo, nào món ăn ngon... Còn bác Ất thì cứ chế dợt, cái gì cũng chê, cái nọ cũng chê... Ông ta có ý lấy làm lạ, song cứ làm thinh; lạ vì trong một bữa tiệc sao anh chủ cứ khen cái gì trong tiệc mình cũng ngon, không có gì khiếm nhã. Còn bác khách kia, đã tới ăn tiệc người ta mà cứ chê rõ trước mặt, không sợ mất lòng người chủ! Lại thường nhủ! Vì chỗ lạ thường ấy mà ông Edison có đem cái não đại phát minh của ông ta, yểu cũng mà tìm cho ra cái chân tướng đường sau lưng nó. Kết quả ông phát minh ra, khỏi thích biết chừng nào!
Ông ta sống 84 tuổi, cả các công việc phát minh lớn nhỏ cộng lại

MỸ-NHÂN CỬU
??
Hãy xem ở số tới

MỸ-NHÂN CỬU
??
Hãy xem ở số tới

MỸ-NHÂN CỬU
??
Hãy xem ở số tới

SỮA NESTLÉ hiệu CON CHIM



Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng sữa quốc ngữ của Bác sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Hải Phòng

Mới xuất bản một quyển sách viết toàn Pháp văn nhan hiệu là PAGODES CHINOISES ET ANNAMITES DE CHOLON

của LÊ-VĂN-LUU, Giáo-sư hội hưu trước soạn, trong ấy có 26 cái ảnh chụp rất đẹp

BẢN TẠI:

- 1/ Hiệu ông Trần quang Nghiêm, đại lý đến khi, đến đầu và đồ phụ tùng, số 200, đường d'Espagne Saigon.
2/ Ấn quán Đức Lara Phuong, số 158 đường d'Espagne Saigon
3/ Nhà người soạn sách, số 140, đường Tổng đốc Phương Cholon, giá mỗi quyển 1\$40, gọi tới nhà 1\$60, gọi theo cách lãnh hóa giao ngân 1\$65.
Ở Hanoi bán tại nhà ông Phan Văn đức Ngã 290, Route de Huế ở như giá nói đó

Trích lục mấy tích đại khái thuật trong sách

- 1/ Người Tào lập nghiệp trong tư ta và nhơn vật lục của Tào.
2/ Luận về chùa miếu khách Huê-kieu và của ta tại Cholon.
3/ Tích bà Thiệu-huyền - Quan Đế - Bà chúa Thái sanh.
4/ Lăng Minh-hương - Máy cảnh chùa Phật ở danh tại Cholon - Trương-Hương - Trương-Ky, v.v.

AI CŌ BỆNH CẦN BIẾT:

Mai kia đến mùa rét, bệnh nhe còn khó chịu, huống chi các bệnh trong, không riêng đau khổ mình, tiền nông tiêu tốn, mà còn để lo phiền và người nhà... Vậy ai mới mắc hay mắc để lo các bệnh đau phổi, đau ngực, đau tim, đau gan, ho, hen, đờm ngứa, ho lao, thổ huyết, sủa đờm, đau bụng kinh niên, phong tích, đau tức não óc, trúng gió bị liệt bại, đờn thấp, đau xương, nhức gân, sưng sưng đầu gối, lở loét, sưng răng, trúng nhạc, phong hải, lậu, giang mai, nọc bệnh huê liêm đi bại, đau tức não óc, đau a tai, phà, băng, ngũ nước, nhọt loét, kiết lỵ, đau thán, tức bụng dưới, đau lưng, đi tiểu vàng trong, xanh cơm, gữa ăn, ít ngủ, nhức đầu, đờn bà đẻ bị liệt, hậu sản, sản loan, khi hư, kinh nguyệt không đều, kinh kinh, huyết bạch, muốn con, đẻ non, hậu sản, sinh nở đau đớn, tác sữa, trẻ con cam, sởi, v.v... nên giới ngay thơ ra hiệu thuốc lớn ở Zlras Medicaments à Hanoi có nhiều Thầy thuốc lão thành danh sư và có đủ các môn, thuốc Nam, thuốc Bắc gia truyền rất thảo diệu... mà mua thuốc theo lối giao-giã liên-biên cũng được, thì cần quyết chắc chắn là mua thuốc của bệnh, chúng được khỏe mạnh, làm ấm ấm lạnh lạnh, không bao giờ còn nỗi lo mất mát tại mass gữa, vì đã nhiều bệnh dùng thuốc của nơi hàng năm không chết thuyên giảm, mà sau dùng thuốc của Bân-Dương, chữa trị mà là khỏi trị các bệnh này. Các ngài dùng thứ sẽ rõ ngay thuốc của Bân-Dương thần diệu kiến hiệu vô cùng. Ngươi nào muốn biết trước bao nhiêu ngày, bao nhiêu lần thì khỏi bệnh, xin cứ gửi thơ ra Bân-Dương xin vài lát giấy chỉ bảo thành thực ngay. Thấy ai đau ốm, rất mong các ngài viết đồng báo mà giới thiệu giúp Bân-Dương với bệnh nhân, đó cũng là một công đức lớn vậy.

Thi đàn bình ngữ

Thi cũng là một lối trong văn chương mà có cái thể tài đặc biệt, âm vận tự nhiên và cách điệu cho xứng hợp. Cứ theo khuôn mẫu đã sẵn mà mô phỏng theo, giống như ai cũng làm được, mà kỳ thực thì có hai cái cốt yếu: một là có thiên tài, là cái tài riêng, tức người ta thường gọi là « cốt thi, khiếm thi » (詩才, 詩賦) nghiệm như có người học ít mà viết ra câu thi nghe có điệu giọng thanh tao và ý vị, xem đó thì rõ thi ở lối văn chương, cũng như mỹ thuật ở các nghệ, có cái đặc sắc riêng, không phải ai cũng như ai. Hai là có công học tập. Thiên tài có lối đặc biệt, song có thể lấy sức người mà chiến thắng được. Thước này những nhà thi nhân, không phải toàn là có thiên tài, xem như người xưa làm thi, sắp đặt một chữ mà tinh thần toàn chú vào chuyện ấy, gần như không nghe không thấy cái gì nữa. Ông Giã-Đào đặt câu: (竹 月 下 門) (Sukha của cửa dưới trăng, đêm dùng chữ « Thôi » (暉) sau dùng chữ « Xao » 宵 (khu), của đang lưỡng lự, chưa biết dùng chữ nào hơn, ông ta ngồi trên ngựa, mùa tay làm ra bộ thể « Thôi Xao ». Lúc ấy ông Hàn-Dũ làm Kinh-triệu (như Pô-đoan ta), đi banh bộ, quân lính tiền hô hậu ứng rất rậm rạp chung nào, mà ông Giã-Đào cứ ngồi yên trên ngựa, làm bộ « Thôi Xao » gươn: như không thấy quan quân ai trước mắt mình cả. Linh bất ông đem lại ông Hàn-Dũ. Ông thuật chuyện và câu thơ cho ông Hàn-Dũ nghe, ông Hàn-Dũ (cũng nhà học giả bay thì, cho không phải như quan Hàn ta) nói chữ « Xao » dùng 宵. Từ đó hai người kết làm bạn. Người minh làm vậy mà có tiếng « Thôi Xao » là điển xuất tự do. Người ta thường kể công phu khổ học về nghề làm thi như: 吟 成 五 字 字, 讀 盡 一 生 心 (ngâm xong năm chữ, đọc hết một đời lòng gan), công phu học tập như thế tại sao mà không hay không giỏi. Xem thể thì rõ tại là một thứ văn biệt tài, phải có thiên tài, phải có học lực mà đến khi hạ bút làm ra bài thi, những người đã thành nghệ có khi viết ra thành câu thành bài, có vẻ tự nhiên, « lập cảnh sinh tình, không tốn chút công tra cứu nếu nường gì cả. Song đó là về tay tại và học thành kia; còn người mới học thì thế nào cũng phải tập luyện cho

Muôn bán

1 - Tâm căn phố beton-arme ở tại thành phố Nhatrang, hiện cho thuê mỗi tháng 5000. Con đất cất được 3 căn nhà.
2 - Một cái nhà beton-arme 200 m², trong lót carreau, có nước tắm, rửa và cầu tiêu trong nhà, nhà bếp và garage cũng bằng beton-arme. Đất rộng 1070 m². Ai muốn mua, xin hỏi M. TRUONG SI THANG Entrepreneur à Nhatrang

MẮT TRỜI

Mắt, tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy vậy, anh mỹ thuật sĩ mới của hiệu HUONGKY vẫn được quý khách rất đông hoan nghênh, không hề nóng nực đến chút nào. Trời nóng còn đáng như thế, huống hồ đến tiết sương thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, tại chính bản hiệu chủ nhân thừa hành đương anh đã khỏi phụng các quý khách chiểu cổ về lối làm mĩ. Chính là lối làm hiệu HUONG-KY khỏi xương ra trước nhất, cần không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem (tên nơi mới biết rõ công nghệ của bản hiệu về nghề này) để hai mươi năm có lẽ.

HUONGKY PHOTO

48 Rue Jules Ferry - HANOI

Việc Thê-gioi

TRUNG-HOÀ

Tin tức phê để Phở nghi Thượng-hải, 21 Novembre - Phê để Phở nghi có lẽ hiện nay đương tra tại một nhà khách sạn tại Hải-liên có người Nhật, bảo họ, và không muốn đeo đuổi theo cái ý muốn trái mùa kia.
Bắc-kinh, 23 Novembre - Su - quán Nhựt ở Bắc-kinh có tuyên bố rằng người Nhật bảo họ cho phê để Phở nghi là vì lòng bác ái mà thôi, và người Nhật chỉ phê để không cho giao thiệp với phươn ngoài.
Một ủy ban khảo sát Pháp đến Phụng thiên
Hải-binh, 21 Novembre - Một ủy ban khảo sát ở lãnh sự quán Pháp gồm có một tùy viên cơ tàu bay, một cố vấn về chuyên Tàu, và một thông ngôn, đã từ Bắc-kinh mà đến Tô là cấp nhĩ, đi ngang qua Phụng thiên
TRƯỚC HỘI VĂN QUỐC Ở BA-LÊ
Sẽ đặt một ủy ban điều tra về cuộc Trưng Nhậi
Hà-lì, 23 Novembre - Hội quốc tế hợp hóm qua do ông Briand chủ tịch, đã đề nghị vấn đề hợp một ủy ban điều tra về việc Trưng Nhậi. Ủy ban này gồm có 11 nhà là ba ủy viên.
Nhưng có điều khó khăn nhất là: Đại biểu Trưng học yêu cầu rằng việc erut quân ở Bắc-kinh phải bắt đầu làm công trong một thời kỳ mà Ủy hội Điều tra lên hành công việc. Thế mà Đại biểu Nhật bản không chịu đoán quyết việc ấy mà cứ một mực yêu cầu phải để việc rút quân tùy thuộc với những điều kiện bảo an sẽ qui định. Về lại, ông Yoshizawa đại biểu Nhật có nói rằng: Chính phủ Nhật-bản lúc ban đầu điều tra sang Nhật việc « có một Ủy hội điều tra sang Bắc-kinh » nói quyết rằng: Thời cục Trưng Nhậi chỉ quan hệ với nước Nhật-bản, hề ước ngoài sao can thiệp vào là chỉ

ĐÁ CỎ:

Thuốc Hải - Ngạc - Đương VẠN-BẢO

Chữa những bệnh sau này: 神秀 1) Đau bụng, 2) Đau, tích, 3) Đau, 4) Đau, 5) Đau, 6) Đau, 7) Đau, 8) Đau, 9) Đau, 10) Đau, 11) Đau, 12) Đau, 13) Đau, 14) Đau, 15) Đau, 16) Đau, 17) Đau, 18) Đau, 19) Đau, 20) Đau, 21) Đau, 22) Đau, 23) Đau, 24) Đau, 25) Đau, 26) Đau, 27) Đau, 28) Đau, 29) Đau, 30) Đau, 31) Đau, 32) Đau, 33) Đau, 34) Đau, 35) Đau, 36) Đau, 37) Đau, 38) Đau, 39) Đau, 40) Đau, 41) Đau, 42) Đau, 43) Đau, 44) Đau, 45) Đau, 46) Đau, 47) Đau, 48) Đau, 49) Đau, 50) Đau, 51) Đau, 52) Đau, 53) Đau, 54) Đau, 55) Đau, 56) Đau, 57) Đau, 58) Đau, 59) Đau, 60) Đau, 61) Đau, 62) Đau, 63) Đau, 64) Đau, 65) Đau, 66) Đau, 67) Đau, 68) Đau, 69) Đau, 70) Đau, 71) Đau, 72) Đau, 73) Đau, 74) Đau, 75) Đau, 76) Đau, 77) Đau, 78) Đau, 79) Đau, 80) Đau, 81) Đau, 82) Đau, 83) Đau, 84) Đau, 85) Đau, 86) Đau, 87) Đau, 88) Đau, 89) Đau, 90) Đau, 91) Đau, 92) Đau, 93) Đau, 94) Đau, 95) Đau, 96) Đau, 97) Đau, 98) Đau, 99) Đau, 100) Đau, 101) Đau, 102) Đau, 103) Đau, 104) Đau, 105) Đau, 106) Đau, 107) Đau, 108) Đau, 109) Đau, 110) Đau, 111) Đau, 112) Đau, 113) Đau, 114) Đau, 115) Đau, 116) Đau, 117) Đau, 118) Đau, 119) Đau, 120) Đau, 121) Đau, 122) Đau, 123) Đau, 124) Đau, 125) Đau, 126) Đau, 127) Đau, 128) Đau, 129) Đau, 130) Đau, 131) Đau, 132) Đau, 133) Đau, 134) Đau, 135) Đau, 136) Đau, 137) Đau, 138) Đau, 139) Đau, 140) Đau, 141) Đau, 142) Đau, 143) Đau, 144) Đau, 145) Đau, 146) Đau, 147) Đau, 148) Đau, 149) Đau, 150) Đau, 151) Đau, 152) Đau, 153) Đau, 154) Đau, 155) Đau, 156) Đau, 157) Đau, 158) Đau, 159) Đau, 160) Đau, 161) Đau, 162) Đau, 163) Đau, 164) Đau, 165) Đau, 166) Đau, 167) Đau, 168) Đau, 169) Đau, 170) Đau, 171) Đau, 172) Đau, 173) Đau, 174) Đau, 175) Đau, 176) Đau, 177) Đau, 178) Đau, 179) Đau, 180) Đau, 181) Đau, 182) Đau, 183) Đau, 184) Đau, 185) Đau, 186) Đau, 187) Đau, 188) Đau, 189) Đau, 190) Đau, 191) Đau, 192) Đau, 193) Đau, 194) Đau, 195) Đau, 196) Đau, 197) Đau, 198) Đau, 199) Đau, 200) Đau, 201) Đau, 202) Đau, 203) Đau, 204) Đau, 205) Đau, 206) Đau, 207) Đau, 208) Đau, 209) Đau, 210) Đau, 211) Đau, 212) Đau, 213) Đau, 214) Đau, 215) Đau, 216) Đau, 217) Đau, 218) Đau, 219) Đau, 220) Đau, 221) Đau, 222) Đau, 223) Đau, 224) Đau, 225) Đau, 226) Đau, 227) Đau, 228) Đau, 229) Đau, 230) Đau, 231) Đau, 232) Đau, 233) Đau, 234) Đau, 235) Đau, 236) Đau, 237) Đau, 238) Đau, 239) Đau, 240) Đau, 241) Đau, 242) Đau, 243) Đau, 244) Đau, 245) Đau, 246) Đau, 247) Đau, 248) Đau, 249) Đau, 250) Đau, 251) Đau, 252) Đau, 253) Đau, 254) Đau, 255) Đau, 256) Đau, 257) Đau, 258) Đau, 259) Đau, 260) Đau, 261) Đau, 262) Đau, 263) Đau, 264) Đau, 265) Đau, 266) Đau, 267) Đau, 268) Đau, 269) Đau, 270) Đau, 271) Đau, 272) Đau, 273) Đau, 274) Đau, 275) Đau, 276) Đau, 277) Đau, 278) Đau, 279) Đau, 280) Đau, 281) Đau, 282) Đau, 283) Đau, 284) Đau, 285) Đau, 286) Đau, 287) Đau, 288) Đau, 289) Đau, 290) Đau, 291) Đau, 292) Đau, 293) Đau, 294) Đau, 295) Đau, 296) Đau, 297) Đau, 298) Đau, 299) Đau, 300) Đau, 301) Đau, 302) Đau, 303) Đau, 304) Đau, 305) Đau, 306) Đau, 307) Đau, 308) Đau, 309) Đau, 310) Đau, 311) Đau, 312) Đau, 313) Đau, 314) Đau, 315) Đau, 316) Đau, 317) Đau, 318) Đau, 319) Đau, 320) Đau, 321) Đau, 322) Đau, 323) Đau, 324) Đau, 325) Đau, 326) Đau, 327) Đau, 328) Đau, 329) Đau, 330) Đau, 331) Đau, 332) Đau, 333) Đau, 334) Đau, 335) Đau, 336) Đau, 337) Đau, 338) Đau, 339) Đau, 340) Đau, 341) Đau, 342) Đau, 343) Đau, 344) Đau, 345) Đau, 346) Đau, 347) Đau, 348) Đau, 349) Đau, 350) Đau, 351) Đau, 352) Đau, 353) Đau, 354) Đau, 355) Đau, 356) Đau, 357) Đau, 358) Đau, 359) Đau, 360) Đau, 361) Đau, 362) Đau, 363) Đau, 364) Đau, 365) Đau, 366) Đau, 367) Đau, 368) Đau, 369) Đau, 370) Đau, 371) Đau, 372) Đau, 373) Đau, 374) Đau, 375) Đau, 376) Đau, 377) Đau, 378) Đau, 379) Đau, 380) Đau, 381) Đau, 382) Đau, 383) Đau, 384) Đau, 385) Đau, 386) Đau, 387) Đau, 388) Đau, 389) Đau, 390) Đau, 391) Đau, 392) Đau, 393) Đau, 394) Đau, 395) Đau, 396) Đau, 397) Đau, 398) Đau, 399) Đau, 400) Đau, 401) Đau, 402) Đau, 403) Đau, 404) Đau, 405) Đau, 406) Đau, 407) Đau, 408) Đau, 409) Đau, 410) Đau, 411) Đau, 412) Đau, 413) Đau, 414) Đau, 415) Đau, 416) Đau, 417) Đau, 418) Đau, 419) Đau, 420) Đau, 421) Đau, 422) Đau, 423) Đau, 424) Đau, 425) Đau, 426) Đau, 427) Đau, 428) Đau, 429) Đau, 430) Đau, 431) Đau, 432) Đau, 433) Đau, 434) Đau, 435) Đau, 436) Đau, 437) Đau, 438) Đau, 439) Đau, 440) Đau, 441) Đau, 442) Đau, 443) Đau, 444) Đau, 445) Đau, 446) Đau, 447) Đau, 448) Đau, 449) Đau, 450) Đau, 451) Đau, 452) Đau, 453) Đau, 454) Đau, 455) Đau, 456) Đau, 457) Đau, 458) Đau, 459) Đau, 460) Đau, 461) Đau, 462) Đau, 463) Đau, 464) Đau, 465) Đau, 466) Đau, 467) Đau, 468) Đau, 469) Đau, 470) Đau, 471) Đau, 472) Đau, 473) Đau, 474) Đau, 475) Đau, 476) Đau, 477) Đau, 478) Đau, 479) Đau, 480) Đau, 481) Đau, 482) Đau, 483) Đau, 484) Đau, 485) Đau, 486) Đau, 487) Đau, 488) Đau, 489) Đau, 490) Đau, 491) Đau, 492) Đau, 493) Đau, 494) Đau, 495) Đau, 496) Đau, 497) Đau, 498) Đau, 499) Đau, 500) Đau, 501) Đau, 502) Đau, 503) Đau, 504) Đau, 505) Đau, 506) Đau, 507) Đau, 508) Đau, 509) Đau, 510) Đau, 511) Đau, 512) Đau, 513) Đau, 514) Đau, 515) Đau, 516) Đau, 517) Đau, 518) Đau, 519) Đau, 520) Đau, 521) Đau, 522) Đau, 523) Đau, 524) Đau, 525) Đau, 526) Đau, 527) Đau, 528) Đau, 529) Đau, 530) Đau, 531) Đau, 532) Đau, 533) Đau, 534) Đau, 535) Đau, 536) Đau, 537) Đau, 538) Đau, 539) Đau, 540) Đau, 541) Đau, 542) Đau, 543) Đau, 544) Đau, 545) Đau, 546) Đau, 547) Đau, 548) Đau, 549) Đau, 550) Đau, 551) Đau, 552) Đau, 553) Đau, 554) Đau, 555) Đau, 556) Đau, 557) Đau, 558) Đau, 559) Đau, 560) Đau, 561) Đau, 562) Đau, 563) Đau, 564) Đau, 565) Đau, 566) Đau, 567) Đau, 568) Đau, 569) Đau, 570) Đau, 571) Đau, 572) Đau, 573) Đau, 574) Đau, 575) Đau, 576) Đau, 577) Đau, 578) Đau, 579) Đau, 580) Đau, 581) Đau, 582) Đau, 583) Đau, 584) Đau, 585) Đau, 586) Đau, 587) Đau, 588) Đau, 589) Đau, 590) Đau, 591) Đau, 592) Đau, 593) Đau, 594) Đau, 595) Đau, 596) Đau, 597) Đau, 598) Đau, 599) Đau, 600) Đau, 601) Đau, 602) Đau, 603) Đau, 604) Đau, 605) Đau, 606) Đau, 607) Đau, 608) Đau, 609) Đau, 610) Đau, 611) Đau, 612) Đau, 613) Đau, 614) Đau, 615) Đau, 616) Đau, 617) Đau, 618) Đau, 619) Đau, 620) Đau, 621) Đau, 622) Đau, 623) Đau, 624) Đau, 625) Đau, 626) Đau, 627) Đau, 628) Đau, 629) Đau, 630) Đau, 631) Đau, 632) Đau, 633) Đau, 634) Đau, 635) Đau, 636) Đau, 637) Đau, 638) Đau, 639) Đau, 640) Đau, 641) Đau, 642) Đau, 643) Đau, 644) Đau, 645) Đau, 646) Đau, 647) Đau, 648) Đau, 649) Đau, 650) Đau, 651) Đau, 652) Đau, 653) Đau, 654) Đau, 655) Đau, 656) Đau, 657) Đau, 658) Đau, 659) Đau, 660) Đau, 661) Đau, 662) Đau, 663) Đau, 664) Đau, 665) Đau, 666) Đau, 667) Đau, 668) Đau, 669) Đau, 670) Đau, 671) Đau, 672) Đau, 673) Đau, 674) Đau, 675) Đau, 676) Đau, 677) Đau, 678) Đau, 679) Đau, 680) Đau, 681) Đau, 682) Đau, 683) Đau, 684) Đau, 685) Đau, 686) Đau, 687) Đau, 688) Đau, 689) Đau, 690) Đau, 691) Đau, 692) Đau, 693) Đau, 694) Đau, 695) Đau, 696) Đau, 697) Đau, 698) Đau, 699) Đau, 700) Đau, 701) Đau, 702) Đau, 703) Đau, 704) Đau, 705) Đau, 706) Đau, 707) Đau, 708) Đau, 709) Đau, 710) Đau, 711) Đau, 712) Đau, 713) Đau, 714) Đau, 715) Đau, 716) Đau, 717) Đau, 718) Đau, 719) Đau, 720) Đau, 721) Đau, 722) Đau, 723) Đau, 724) Đau, 725) Đau, 726) Đau, 727) Đau, 728) Đau, 729) Đau, 730) Đau, 731) Đau, 732) Đau, 733) Đau, 734) Đau, 735) Đau, 736) Đau, 737) Đau, 738) Đau, 739) Đau, 740) Đau, 741) Đau, 742) Đau, 743) Đau, 744) Đau, 745) Đau, 746) Đau, 747) Đau, 748) Đau, 749) Đau, 750) Đau, 751) Đau, 752) Đau, 753) Đau, 754) Đau, 755) Đau, 756) Đau, 757) Đau, 758) Đau, 759) Đau, 760) Đau, 761) Đau, 762) Đau, 763) Đau, 764) Đau, 765) Đau, 766) Đau, 767) Đau, 768) Đau, 769) Đau, 770) Đau, 771) Đau, 772) Đau, 773) Đau, 774) Đau, 775) Đau, 776) Đau, 777) Đau, 778) Đau, 779) Đau, 780) Đau, 781) Đau, 782) Đau, 783) Đau, 784) Đau, 785) Đau, 786) Đau, 787) Đau, 788) Đau, 789) Đau, 790) Đau, 791) Đau, 792) Đau, 793) Đau, 794) Đau, 795) Đau, 796) Đau, 797) Đau, 798) Đau, 799) Đau, 800) Đau, 801) Đau, 802) Đau, 803) Đau, 804) Đau, 805) Đau, 806) Đau, 807) Đau, 808) Đau, 809) Đau, 810) Đau, 811) Đau, 812) Đau, 813) Đau, 814) Đau, 815) Đau, 816) Đau, 817) Đau, 818) Đau, 819) Đau, 820) Đau, 821) Đau, 822) Đau, 823) Đau, 824) Đau, 825) Đau, 826) Đau, 827) Đau, 828) Đau, 829) Đau, 830) Đau, 831) Đau, 832) Đau, 833) Đau, 834) Đau, 835) Đau, 836) Đau, 837) Đau, 838) Đau, 839) Đau, 840) Đau, 841) Đau, 842) Đau, 843) Đau, 844) Đau, 845) Đau, 846) Đau, 847) Đau, 848) Đau, 849) Đau, 850) Đau, 851) Đau, 852) Đau, 853) Đau, 854) Đau, 855) Đau, 856) Đau, 857) Đau, 858) Đau, 859) Đau, 860) Đau, 861) Đau, 862) Đau, 863) Đau, 864) Đau, 865) Đau, 866) Đau, 867) Đau, 868) Đau, 869) Đau, 870) Đau, 871) Đau, 872) Đau, 873) Đau, 874) Đau, 875) Đau, 876) Đau, 877) Đau, 878) Đau, 879) Đau, 880) Đau, 881) Đau, 882) Đau, 883) Đau, 884) Đau, 885) Đau, 886) Đau, 887) Đau, 888) Đau, 889) Đau, 890) Đau, 891) Đau, 892) Đau, 893) Đau, 894) Đau, 895) Đau, 896) Đau, 897) Đau, 898) Đau, 899) Đau, 900) Đau, 901) Đau, 902) Đau, 903) Đau, 904) Đau, 905) Đau, 906) Đau, 907) Đau, 908) Đau, 909) Đau, 910) Đau, 911) Đau, 912) Đau, 913) Đau, 914) Đau, 915) Đau, 916) Đau, 917) Đau, 918) Đau, 919) Đau, 920) Đau, 921) Đau, 922) Đau, 923) Đau, 924) Đau, 925) Đau, 926) Đau, 927) Đau, 928) Đau, 929) Đau, 930) Đau, 931) Đau, 932) Đau, 933) Đau, 934) Đau, 935) Đau, 936) Đau, 937) Đau, 938) Đau, 939) Đau, 940) Đau, 941) Đau, 942) Đau, 943) Đau, 944) Đau, 945) Đau, 946) Đau, 947) Đau, 948) Đau, 949) Đau, 950) Đau, 951) Đau, 952) Đau, 953) Đau, 954) Đau, 955) Đau, 956) Đau, 957) Đau, 958) Đau, 959) Đau, 960) Đau, 961) Đau, 962) Đau, 963) Đau, 964) Đau, 965) Đau, 966) Đau, 967) Đau, 968) Đau, 969) Đau, 970) Đau, 971) Đau, 972) Đau, 973) Đau, 974) Đau, 975) Đau, 976) Đau, 977) Đau, 978) Đau, 979) Đau, 980) Đau, 981) Đau, 982) Đau, 983) Đau, 984) Đau, 985) Đau, 986) Đau, 987) Đau, 988) Đau, 989) Đau, 990) Đau, 991) Đau, 992) Đau, 993) Đau, 994) Đau, 995) Đau, 996) Đau, 997) Đau, 998) Đau, 999) Đau, 1000) Đau, 1001) Đau, 1002) Đau, 1003) Đau, 1004) Đau, 1005) Đau, 1006) Đau, 1007) Đau, 1008) Đau, 1009) Đau, 1010) Đau, 1011) Đau, 1012) Đau, 1013) Đau, 1014) Đau, 1015) Đau, 1016) Đau, 1017) Đau, 1018) Đau, 1019) Đau, 1020) Đau, 1021) Đau, 1022) Đau, 1023) Đau, 1024) Đau, 1025) Đau, 1026) Đau, 1027) Đau, 1028) Đau, 1029) Đau, 1030) Đau, 1031) Đau, 1032) Đau, 1033) Đau, 1034) Đau, 1035) Đau, 1036) Đau, 1037) Đau, 1038) Đau, 1039) Đau, 1040) Đau, 1041) Đau, 1042) Đau, 1043) Đau, 1044) Đau, 1045) Đau, 1046) Đau, 1047) Đau, 1048) Đau, 1049) Đau, 1050) Đau, 1051) Đau, 1052) Đau, 1053) Đau, 1054) Đau, 1055) Đau, 1056) Đau, 1057) Đau, 1058) Đau, 1059) Đau, 1060) Đau, 1061) Đau, 1062) Đau, 1063) Đau, 1064) Đau, 1065) Đau, 1066) Đau, 1067) Đau, 1068) Đau, 1069) Đau, 1070) Đau, 1071) Đau, 1072) Đau, 1073) Đau, 1074) Đau, 1075) Đau, 1076) Đau, 1077) Đau, 1078) Đau, 1079) Đau, 1080) Đau, 1081) Đau, 1082) Đau, 1083) Đau, 1084) Đau, 1085) Đau, 1086) Đau, 1087) Đau, 1088) Đau, 1089) Đau, 1090) Đau, 1091) Đau, 1092) Đau, 1093) Đau, 1094) Đau, 1095) Đau, 1096) Đau, 1097) Đau, 1098) Đau, 1099) Đau, 1100) Đau, 1101) Đau, 1102) Đau, 1103) Đau, 1104) Đau, 1105) Đau, 1106) Đau, 1107) Đau, 1108) Đau, 1109) Đau, 1110) Đau, 1111) Đau, 1112) Đau, 1113) Đau, 1114) Đau, 1115) Đau, 1116) Đau, 1117) Đau, 1118) Đau, 1119) Đau, 1120) Đau, 1121) Đau, 1122) Đau, 1123) Đau, 1124) Đau, 1125) Đau, 1126) Đau, 1127) Đau, 1128) Đau, 1129) Đau, 1130) Đau, 1131) Đau, 1132) Đau, 1133) Đau, 1134) Đau, 1135) Đau, 1136) Đau, 1137) Đau, 1138) Đau, 1139) Đau, 1140) Đau, 1141) Đau, 1142) Đau, 1143) Đau, 1144) Đau, 1145) Đau, 1146) Đau, 1147) Đau, 1148) Đau, 1149) Đau, 1150) Đau, 1151) Đau, 1152) Đau, 1153) Đau, 1154) Đau, 1155) Đau, 1156) Đau, 1157) Đau, 1158) Đau, 1159) Đau, 1160) Đau, 1161) Đau, 1162) Đau, 1163) Đau, 1164) Đau, 1165) Đau, 1166) Đau, 1167) Đau, 1168) Đau, 1169) Đau, 1170) Đau, 1171) Đau, 1172) Đau, 1173) Đau, 1174) Đau, 1175) Đau, 1176) Đau, 1177) Đau, 1178) Đau, 1179) Đau, 1180) Đau, 1181) Đau, 1182) Đau, 1183) Đau, 1184) Đau, 1185) Đau, 1186) Đau, 1187) Đau, 1188) Đau, 1189) Đau, 1190) Đau, 1191) Đau, 1192) Đau, 1193) Đau, 1194) Đau, 1195) Đau, 1196) Đau, 1197) Đau, 1198) Đau, 1199) Đau, 1200) Đau, 1201) Đau, 1202) Đau, 1203) Đau, 1204) Đau, 1205) Đau, 1206) Đau, 1207) Đau, 1208) Đau, 1209) Đau, 1210) Đau, 1211) Đau, 1212) Đau, 1213) Đau, 1214) Đau, 1215) Đau, 1216) Đau, 1217) Đau, 1218) Đau, 1219) Đau, 1220) Đau, 1221) Đau, 1222) Đau, 1223) Đau, 1224) Đau, 1225) Đau, 1226) Đau, 1227) Đau, 1228) Đau, 1229) Đau, 1230) Đau, 1231) Đau, 1232) Đau, 1233) Đau, 1234) Đau, 1235) Đau, 1236) Đau, 1237) Đau, 1238) Đau, 1239) Đau, 1240) Đau, 1241) Đau, 1242) Đau, 1243) Đau, 1244) Đau, 1245) Đau, 1246) Đau, 1247) Đau, 1248) Đau, 1249) Đau, 1250) Đau, 1251) Đau, 1252) Đau, 1253) Đau, 1254) Đau, 1255) Đau, 1256) Đau, 1257) Đau, 1258) Đau, 1259) Đau, 1260) Đau, 1261) Đau, 1262) Đau, 1263) Đau, 1264) Đau, 1265) Đau, 1266) Đau, 1267) Đau, 1268) Đau, 1269) Đau, 1270) Đau, 1271) Đau, 1272) Đau, 1273) Đau, 1274) Đau, 1275) Đau, 1276) Đau, 1277) Đau, 1278) Đau, 1279) Đau, 1280) Đau, 1281) Đau, 1282) Đau, 1283) Đau, 1284) Đau, 1285) Đau, 1286) Đau, 1287) Đau, 1288) Đau, 1289) Đau, 1290) Đau, 1291) Đau, 1292) Đau, 1293) Đau, 1294) Đau

